

HỒI 209

Doanh Trung Học Pháp

Dương Công Khanh trải tấm địa đồ lên bàn, chỉ thấy ở giữa là dòng Lạc Thủy, phía trên là Hoàng Hà chảy song song. Đông Đô được ký hiệu bằng một hình vuông đen, nằm ở phía Tây sông Lạc, tiến về phía Đông là Yến Sư, Lạc Khẩu, Hồ Lao và Huỳnh Dương hai thành Hồ Lao và Huỳnh Dương được xây bên bờ Phiếm Thủy và Tố Thủy, là sông Hoàng Hà đã nối ba dòng Lạc Thủy, Phiếm Thủy và Tố Thủy lại với nhau.

Khấu Trọng, Từ Tử Lăng, Vương Huyền Nộ, Linh Lung Kiều đứng xung quanh châu đầu vào chăm chú nghiên cứu. Thời gian khẩn bách, đại quân của Lý Mật bất cứ lúc nào cũng có thể áp sát đến nơi, vì vậy nên không ai dám lơ là chủ quan dù chỉ một chút.

Khấu Trọng chỉ tay vào một điểm đen nhỏ hơi lệch lên phía Bắc nằm giữa Đông Đô và Yến Sư rồi nói: “Quân của Lý Mật chính là tập trung ở chỗ này. Tên này đúng là lão yêu gian hoạt, bởi vì phát quân từ Kim Dung thành này, thì bất luận là tiến công Lạc Dương hay Yến Sư, lộ trình cũng không khác nhau là mấy, khiến cho người ta khó mà đoán biết được hắn sẽ tấn công nơi nào, hay là chia binh làm hai nữa”.

Vương Huyền Nộ nói: “Đây chính là nguyên nhân mà cha ta phải đặt trọng binh đóng ở Yến Sư, nếu Lý Mật dám đánh đến Đông Đô, chúng ta ở đây sẽ khiến hắn rơi vào cảnh lưỡng đầu thọ địch, cùng lúc lại uy hiếp đến cả Hồ Lao, Lạc Khẩu ở phía Đông nữa”.

Dương Công Khanh gật đầu nói: “Vì vậy nếu Yến Sư thất thủ, Đông Đô sẽ hoàn toàn mất đi cứ điểm quan trọng phía Đông, Lý Mật càng không cần lo lắng phòng bị phía sau và chuyển lương thảo tiếp viện nữa mà có thể phóng tay toàn lực công hạ Lạc Dương. Bởi thế mà việc giữ được Yến Sư hay không, thực có ý nghĩa vô cùng quan trọng với quân ta đó”.

Linh Lung Kiều nhắc lại suy đoán của Khấu Trọng: “Nếu hắn chia binh làm hai đường, rồi phối hợp phối hợp với Độc Cô phiệt làm nội ứng, lấy công Lạc Dương làm chủ, bao vây Yến Sư làm phó, vậy chúng ta phải ứng phó làm sao?”.

Dương Công Khanh quả quyết nói: “Nếu tin tức của Tuyên Vĩnh là không sai thì Lý Mật tuyệt đối không có năng lực phát động thế công quy mô lớn như vậy, thêm nữa, chỉ cần bọn

Độc Cô phiệt và Dương Động có thể giữ được Hoàng Cung thêm hai ngày nữa đã là giỏi lắm rồi, nên dù chúng có muốn nội ứng ngoại hợp đi chăng nữa, cũng chỉ hữu tâm vô lực mà thôi. Huống hồ bọn chúng lại càng mong thượng thư đại nhân và Lý Mật lưỡng bại câu thương hơn ai hết, làm sao lại ngu xuẩn đến mức dẫn sói vào nhà như vậy chứ, thế nên chúng ta có thể hoàn toàn yên tâm về Đông Đô”.

Từ Tử Lăng chỉ vào một rặng núi dài gần trăm dặm phía Bắc Kim Dung thành hỏi: “Đây là núi gì?”.

Dương Công Khanh nói: “Đó là Mang Sơn, Lão Quân Quan của Khả Phong yêu đạo chính là ở đỉnh Thúy Vân Phong trong dãy núi này”.

Khấu Trọng nói: “Lý Mật đúng là gian xảo, Kim Dung Thành dựa lưng vào Mang Sơn, vậy nên hấn không cần lo phòng thủ phía sau nữa. Còn nếu chúng ta tấn công thành, hấn lại có thể ngầm phục kỳ binh trong núi, bất thần đột kích, khiến bọn ta khó mà phòng bị kịp”.

Dương Công Khanh nói: “Chẳng những như vậy, nếu như cần bỏ Kim Dung, hấn vẫn có thể đi xuyên Mang Sơn, vượt qua Đại Hà, trở về thủ ở Hà Dương, đó là một trọng trấn ở miền Hà Bắc, đồng thời cũng là căn cứ quan trọng để bổ sung thêm hậu viện cho đại quân ở tiền tuyến của Lý Mật. Xét về chiến lược, bố cục như vậy là vô cùng chặt chẽ rồi, vì vậy nếu không phải Lý Mật chủ động tấn công, chúng ta căn bản không thể làm gì được hấn. Còn nếu cứ mạo hiểm đánh vào Lạc khẩu, bị hấn xuất binh công ở Kim Dung công hạ Yến Sư vậy thì đại quân viễn chinh của chúng chỉ còn một con đường toàn quân tan rã mà thôi”.

Lúc này Khấu Trọng và Từ Tử Lăng đã nắm được tình thế của hai phía địch ta và cũng bắt đầu hiểu ra được ảnh hưởng có tính quyết định của vị trí địa lý đến thành bại của cả cuộc chiến.

Dương Công Khanh thở dài: “Vì vậy ta mới luôn ủng hộ kế dụ địch của Khấu tiểu huynh, bằng không nếu để Lý Mật áp sát Đông Đô, dụ chúng ta xuất quân từ Yến Sư, rồi hấn lại lập tức quay ngược về Kim Dung thành, lúc ấy thì chúng ta chỉ có thể trở về Yến Sư, cứ như vậy mấy lần, chúng ta sẽ bị hấn dắt mũi mà đi, mệt mỏi chán nản, không bại mới là chuyện lạ đó”.

Chính vì Khấu Trọng đã sớm biết Lý Mật sẽ giở kế này, nên mới nghĩ ra kế dụ địch, chỉ là tính đi tính lại, cũng không ngờ suýt chút nữa thì Vương Thế Sung mất mạng.

Từ Tử Lăng chậm rãi nói: “Nếu chúng ta cứ cố thủ ở Yến Sư, dựa vào thực lực hiện giờ của Lý Mật, rốt cuộc có cách nào để công phá thành trì không?”.

Dương Công Khanh tự tin nói: “Đám thương binh mệt mỏi của Lý Mật thì làm được gì chứ? Chỉ cần trong thành có đủ lương thảo, ta có thể đảm bảo giữ vững, tuyệt đối không cho quân Ngõa Cương sinh cường làm loạn”.

Khấu Trọng cười lên ha hả: “Lời này của đại tướng quân lập tức làm tiểu đệ nghĩ ra diệu kế. Chúng ta hãy xuất một chiêu mời người thiếu lương đi vậy!”.

Vương Huyền Nộ lập tức hiểu ra: “Đây đích thực là diệu kế. Chúng ta có thể vận chuyển lương thảo giả đến quân doanh ở bờ Nam phù kiều, làm ra vẻ như muốn tấn công Lạc Khẩu. Nếu địch nhân cho rằng đã thiếu hủy lương thảo thành công, ắt hẳn sẽ mau chóng khởi binh, có phải là như vậy không?”.

Khấu Trọng lắc đầu: “Nhị công tử vẫn còn thiếu một chút nữa mới đoán đúng, chính là chúng ta phải cho hắn thiếu lương thảo thật, chỉ cần để lại lương thảo cho mười ngày là được rồi”.

Ngoại trừ Từ Tử Lăng ra, ba người còn lại đều tròn mắt ngạc nhiên.

Khấu Trọng vỗ ngực tự tin nói: “Chỉ có dùng lương thảo thật mới có thể gạt được Lý Mật và Trầm Lạc Nhạn. Đây cũng là kế đốt thuyền đập nổi, làm quân sĩ có lòng quyết tử, như vậy mới có thể nhất chiến định giang sơn được”.

Dương Công Khanh hít sâu một hơi, rồi thở hắt ra nói: “Như thế không phải hơi mạo hiểm quá sao?”.

Khấu Trọng hăng hái nói: “Không mạo hiểm, làm sao đánh bại được Bồ Sơn Công Lý Mật xưa nay nổi danh bách chiến bách thắng chứ? Chính vì không ai có thể ngờ được bọn ta gan lớn hơn trời, nên mới trúng kế này. Chỉ cần đánh bại quân chủ lực Nam hạ của Lý Mật, đám quân già yếu bệnh tật của Đơn Hùng Tín thì làm được trò trống gì chứ? Lúc ấy bọn ta có thể chia binh hai đường, một lấy Kim Dung, một vây Lạc Khẩu, lương thảo thì vận chuyển từ Đông Đô tới, không cần lo lắng bị người khác cắt đứt đường tiếp viện đâu”.

Sắc mặt Dương Công Khanh lúc ám lúc minh, hiển nhiên là đang rất do dự.

Từ Tử Lăng trầm giọng nói: “Hiện giờ Đông Đô tự lo cho mình còn khó, nếu Lý Mật dùng cách đánh chặn đường, vậy đạo quân của chúng ta sẽ trở thành cô quân, sớm muộn gì cũng rơi vào cảnh lương thảo thiếu thốn. Nếu đã là vậy, chi bằng cứ dụ Lý Mật ra quyết chiến một trận, ít ra vẫn còn một cơ hội thắng lợi”.

Vương Huyền Nộ tái mặt nhắc nhở chúng nhân: “Nhưng chỉ có một cơ hội”.

Dương Công Khanh ngẩng mặt lên trần suy nghĩ, hồi lâu sau mới nói: “Khi nhà Tùy vẫn còn, mỗi lần thượng thư đại nhân giao chiến với Lý Mật đều không phải thua về quân lực mà là bại về chiến lược, lần này binh lực bọn ta đã không bằng quân địch, phương pháp duy nhất để chiến thắng chính là dựa vào sách lược hơn người. Được rồi! Lần này ta theo Khấu Tiểu huynh đánh bạc với Lý Mật một ván, xem thử coi lão thiên rốt cuộc đứng ở bên nào?”.

Vương Huyền Nộ thở gấp hai tiếng để làm bớt sự khẩn trương trong lòng, hỏi Khấu Trọng: “Huyền Nộ phụ trách bảo hộ lương thảo và kho hàng, rốt cuộc chuyện này phải tiến hành thế nào? Là cố ý khoa trương hay là...”.

Khấu Trọng mỉm cười: “Diễn kịch đương nhiên phải diễn cả vở, ca múa đương nhiên phải ca cả bài rồi, như vậy người xem mới nghĩ là thật chứ, có đúng không?”.

Lúc nói câu này, gã cứ nhìn đăm đăm vào Linh Lung Kiều, làm mặt nàng đỏ ửng lên, cúi thấp đầu không nói gì. Từ khi tỏ ý thích Khấu Trọng, nàng rất dễ bị gã làm cho xấu hổ đỏ mặt.

Vương Huyền Nộ gật đầu nói: “Huyền Nộ hiểu ý Khấu huynh rồi. Hà, nếu kế này không phải được nói ra từ miệng quân sư, Huyền Nộ tất sẽ kích liệt phản đối cho xem”.

Từ Tử Lăng nói: “Chuyện này không những phải hết sức cẩn mật, mà trong thành còn phải nghiêm khắc chấp hành quân lệnh, cấm chỉ bất cứ người nào ra vào thành, trừ phi được đại tướng quân phê chuẩn, còn đầu đều phải ở lại trong quân doanh đợi lệnh, đặc biệt khi trời tối thì càng phải chú ý canh phòng nghiêm mật hơn”.

Dương Công Khanh gật đầu: “Theo lý là phải vậy, sau khi lương thảo rời kho, phải nhanh chóng dùng hàng giả thế vào. Ta sẽ điều động hai vạn quân đến đóng ở Hà Nam, làm ra vẻ chuẩn bị tấn công Lạc Khấu”.

Khấu Trọng tiếp lời: “Còn phải phái cung tiễn thủ ra phục ở các cao điểm bên ngoài thành, nếu thấy chim câu bay ra phải lập tức bắn hạ, ngoài ra cần phải đề phòng gian tế lợi dụng đường kênh dẫn nước để đưa tin tức ra ngoài”.

Dương Công Khanh mỉm cười: “Làm vậy không sợ tin tức thật sự bị bịt kín sao?”.

Khấu Trọng cười khỏ: “Ta chỉ sợ ngay cả số lương thực còn dư lại cũng bị Lý Mật đốt sạch, lúc ấy thì nguy lắm!”.

oOo

Khấu Trọng và Từ Tử Lăng hồi phục bản lai diện mục, thúc ngựa xuất thành, đi dọc theo Lạc Hà tiến về phía cầu nổi.

Mặt trời đang ngả dần về Tây, bờ đối diện thấp thoáng ánh đèn, khói lam chiều bay lơ lửng giữa không trung, nhìn bề ngoài thì như có vẻ rất yên bình tĩnh lặng, nhưng không khí thì lại gây cho hai gã cảm giác một trận mưa gió kinh hoàng sắp xảy ra.

Khấu Trọng mỉm cười: “Âm Quý Phái hình như đã biệt tích mất tăm, không biết có phải muốn tọa sơn quan hổ đấu hay không?”.

Từ Tử Lăng hít sâu một hơi không khí mát mẻ của bờ sông, phóng mắt nhìn ra vùng cây xanh um tùm bên bờ đối diện.

Đoạn sông chảy qua Yến Sư hạ du quanh co khúc khuỷu, núi xanh trải dài, hai bên bờ cây xanh tươi tốt, hoa cỏ nở thắm, hơn ba mươi chiếc chiến thuyền đậu bên bờ như điểm xuyến thêm cho khung cảnh nơi đây.

Khấu Trọng thở dài: “Lâu lắm rồi không nghe được tin tức của Tần Thúc Bảo, không biết y có còn dốc sức cho Lý Mật nữa không, tốt nhất đừng để lỡ tay giết chết y đấy!”.

Từ Tử Lăng cuối cùng cũng có phản ứng: “Trầm Lạc Nhạn rất rõ Tần Thúc Bảo là người thế nào, lại càng biết rõ quan hệ của y với bọn ta, vì vậy tuyệt đối sẽ không để y tham dự trận chiến này. Trọng thiếu gia ngại cứ việc yên tâm”.

Hai gã đi đến phù kiều thì dừng lại, nhường đường cho một đội hơn năm mươi chiếc xe lừa qua cầu. Do phù kiều có hạn chế nhất định về tải trọng nên mỗi lần chỉ có một chiếc xe qua cầu. Hai bên đầu cầu đều có đài cao hơn mười trượng, bên trên có binh lính và cung tiễn thủ canh gác, quan sát và giới bị.

Khấu Trọng thấp giọng nói: “Nếu như Lý Mật án binh bất động lại không phái người đến đốt lương thảo, thì bọn ta cứ dứt khoát để lại năm nghìn người lưu lại Yến Sư, còn đâu chia thành hai đường thủy lục tấn công Lạc Kẩu, nhân lúc binh lực ở đó yếu kém, nhanh chóng đánh một đòn phủ đầu cướp thành, sau đó ung dung trở về Yến Sư, kéo chân sau của Lý Mật. Lý Mật lui thì chúng ta cố thủ Lạc Khẩu, đây chính là phương pháp mà Lý Mật đã dùng để thắng Vũ Văn Hóa Cốt đó”.

Khi ấy Vũ Văn Hóa Cập dẫn quân Bắc thượng đánh Lê Dương, Từ Thế Tích bỏ thành lui về kho lương phía Tây, còn Lý Mật thì dẫn hai vạn kỵ binh bộ binh đồn trú ở Thanh Kỳ. Sau khi Vũ Văn Hóa Cập chiếm được Lê Dương, liền chia binh bao vây kho lương. Lý Mật và Từ Thế Tích xa gần hô ứng, dựa vào thành cao hào sâu cố thủ không đánh. Còn nếu Vũ Văn

Hóa Cập công thành thì Lý Mật ở Thanh Kỳ sẽ xuất binh đột kích hậu phương của y, hình thành thế giăng co, đến khi Vũ Văn Hóa Cập hết lương thảo, dùng kế trá bại phản kích, đánh bại Vũ Văn Hóa Cập ở Đồng Sơn.

Phương pháp của Khấu Trọng không phải là không thực hiện được, nhưng cần phải làm được hai việc trước đã. Đầu tiên là phải dẹp yên được cấm vệ quân của Dương Động, khiến Đông Đô được an định, kế đó là cắt đoạt đường tiếp viện giữa Kim Dung và Lạc Dương, trong đó việc thứ hai là hết sức khó làm, nếu không nhiều lần cũng chỉ rơi vào thế giăng co, nếu để Lý Mật khôi phục nguyên khí, tình thế sẽ càng bất diệu.

Từ Tử Lăng làm sao không hiểu được tâm tình lo được lo mất của Khấu Trọng, bèn quả quyết nói: "Yên tâm đi! Lý Mật nhất định sẽ đến. Hơn nữa còn nhanh hơn tưởng tượng của ngươi nữa đó. Bởi vì hấn nhận định mình đã đánh trọng thương Vương Thế Sung, còn Đông Đô thì đang hỗn loạn, lúc này không đến thì còn đợi đến bao giờ nữa?".

Khấu Trọng cười khố: "Không ai hiểu tâm tình ta bằng ngươi cả, trận chiến Cảnh Lăng chỉ là may mắn, thời gian căn bản không để ngươi kịp suy nghĩ, nhưng lần này là chính thức định mưu rồi mới hành động, điều binh khiển tướng đối mặt trên xa trường. Nếu như để thua, cho dù giữ được mạng nhỏ này thì lòng tin cũng đã mất hết, sau này không cần phải tranh thiên hạ gì nữa. Thắng bại là chuyện thường tình của binh gia, câu nói này chỉ nói cho dễ nghe mà thôi, đại gia số binh gia thất bại đều có đứng dậy được đâu. Còn chúng ta lần này càng không thể thua được, nếu để Lý Mật thắng, cục thế thiên hạ sẽ thành lưỡng Lý tương tranh, kẻ khác chỉ còn biết đứng bên nhìn mà thôi".

Từ Tử Lăng thở dài: "Lo lắng thì được cái gì chứ. Chúng ta căn bản không có thứ gì, nhiều lần cũng là trở lại ngày trước chứ gì. Cũng như lão Dương đã nói đó, mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, Giống như đột nhiên có một trận mưa gió, hình thế nói không chừng sẽ hoàn toàn thay đổi thì sao? Chiến trường thực sự có quá nhiều thứ mà người ta không thể khống chế được".

Khấu Trọng trầm ngâm hồi lâu, thấy đội xe đã qua cầu hết, liền cùng Từ Tử Lăng thúc ngựa đi lên: "Ngươi cảm thấy mỹ nữ Thượng Tú Phương đó thế nào?".

Từ Tử Lăng ngạc nhiên nói: "Thì ra ngươi vẫn còn tâm tình để nghĩ đến nữ nhân cơ à?".

Khấu Trọng cười cười nói: "Đây gọi là điều tiết mà, nàng ta ở trong bữa tiệc đã ngầm hẹn ta gặp mặt, chẳng ngờ Vương Thế Sung thọ thương làm ta bận rộn từ sáng đến tối, nên quên mất luôn".

Từ Tử Lăng cảm thán nói: “Quên đi là tốt nhất. Từ giờ khắc ngồi thuyền rời khỏi Lạc Dương, tất cả những chuyện ở Lạc Dương đều dường như bị vứt lại phía sau, trở nên mơ hồ và xa xăm. Đại chiến đã đến trước mắt, đến cả Tổ tỷ ta cũng không dám nghĩ đến nữa”.

Phù kiều đã tận, hai gã chậm rãi cưỡi ngựa về cửa một trại, dọc đường xa mã, binh lính chen chúc, nhưng do không khí nặng nề trước lúc đại chiến diễn ra mà chẳng nghe thấy tiếng cười đùa vui vẻ, không thấy một nụ cười mà chỉ toàn những gương mặt lo âu.

Khấu Trọng nhẹ giọng nói: “Không phải cả Sư Phi Huyền ngươi cũng gác sang một bên đấy chứ?”.

Từ Tử Lăng thở dài: “Sư Phi Huyền đích thực là một kỳ nữ tử khiến người ta khó mà quên được, có điều ngoại trừ cố quên nàng đi, thì còn cách nào khác nữa chứ?”.

Khấu Trọng ngạc nhiên thốt: “Lăng thiếu gia ngươi cũng thành thật lắm.Ồ, suýt chút nữa thì quên mất không nói cho ngươi biết, tối qua Sư Phi Huyền đến kiểm ta, khuyên ta thoát xuất giang hồ, bị ta trêu chọc cho một trận tức quá bỏ đi rồi. Hà! Nữ tử này đúng là có thể làm bất cứ nam nhân nào phải mê muội đến chết, khiến tiểu đệ đây cũng suýt chút nữa thì mắc bệnh tương tự như ngươi đó, cái này chắc là có họa cùng gánh đúng không nhỉ?”.

Từ Tử Lăng phì cười: “Có gánh mẹ ngươi ấy!”.

Khấu Trọng thất thanh thốt lên: “Mẹ ta không phải mẹ ngươi à?”.

Lúc này hai gã đã đi vào đến sát cửa trại, nhữn chiếc xe còn chưa được kiểm tra đều không được vào trong. Đám binh sĩ canh cửa trông thấy hai gã đều hết sức cung kính, rõ ràng trong lòng họ, hai gã có địa vị rất cao.

Bọn gã hội kiến với Dương Công Khanh và Vương Huyền Nộ trong doanh trại, Linh Lung Kiều đã ra ngoài dò la tình hình quân địch. Khấu Trọng nhân lúc này thỉnh giáo Dương Công Khanh về các vấn đề quân sự, hành quân tác chiến.

Từ Tử Lăng cũng nổi lòng hiếu kỳ hỏi: “Khi chúng tôi còn ở phương Nam, từng thấy Đỗ Phục Uy cưỡng bức nông dân nhập ngũ, cực bất nhân đạo, đại quân của Đông Đô có phải cũng vậy không?”.

Dương Công Khanh nhấp một hớp trà nóng, chậm rãi nói: “Từ đời Tần đến Nam Bắc triều, đều lấy trung binh làm chủ, mộ binh chỉ là phụ trợ thêm mà thôi. Gọi là trung binh, chính là nam tử thành niên đều phải nhập ngũ, khi không có chuyện thì lao dịch, khi có chiến tranh thì ra chiến trường. Nhưng từ thời Tây Ngụy thì bắt đầu phổ biến binh chế, thời bình ở

nhà sản xuất, lúc nông nhàn thì huấn luyện, mỗi năm phải đến kinh sư hoặc các vùng khác đóng quân một tháng, khi có chiến tranh thì mới phải ra chiến trường. Sau trận chiến thì lại trở về nhà, vũ khí, trang bị, lương thảo đều phải tự lo lấy”.

Vương Huyền Nộ thở dài nói: “Dương Quảng trung binh liên tục, bắt chiến sĩ phải xa nhà trong thời gian dài, khiến bọn họ hông thể chịu đựng được, không phải đào ngũ bỏ trốn thì cũng làm loạn tạo phản, vì vậy cha ta đã đổi sang chế độ mộ binh. Trong thời loạn thế này, chỉ cần có đủ lương thảo, ngân lượng, tự nhiên sẽ có người chịu bán mạng cho mình. Đặc biệt là cấm vệ đội, càng phải cho họ thấy rằng đây là sự nghiệp chung thân, bằng không có nhiều cũng chẳng làm được gì cả”.

Khấu Trọng thắc mắc: “Dựa vào tài lực của Đông Đô, tại sao quân đội lại không nhiều bằng Lý Mật? Chỉ cần bán đi những trân bảo Dương Quảng lưu lại, không phải sẽ chiêu mộ thêm được rất nhiều binh mã hay sao?”.

Dương Công Khanh cười cười: “Người chưa từng nghe câu binh quý hồ tinh bất quý hồ đa hay sao? Lý Mật có trong tay mấy chục vạn quân, lại giở hết âm mưu quỷ kế, nhân lúc Vũ Văn Hóa Cập hết lương thảo mới đột kích mà vẫn có kết cục thắng thảm, chỉ riêng việc này đã thấy tầm quan trọng của tinh binh thế nào rồi. Cổ nhân có câu: “Binh càng đông thì càng yếu, thưởng càng nhiều thì nước càng nghèo”. Thượng thư đại nhân hiểu rất rõ điều này, nếu như không ngừng tăng binh, sẽ chỉ dẫn đến cục diện binh dư tướng thừa, làm cho sản xuất bị đình đốn, dân chúng không được an sinh”.

Ngung một chút rồi y lại nói: “Người nhiều cũng vô dụng, còn phải lo liệu thêm trang bị lương hưởng nữa, vì vậy mộ binh cần phải chọn lựa nghiêm khắc, đào thải dư thừa, lấy chất lượng làm chủ yếu. Lý Thế Dân liên tiếp thắng trận, cũng là nhờ ở đội kỵ binh Hắc Giáp tinh nhuệ, đột kích bất ngờ làm quân địch choáng váng, nhiều lần lập được kỳ công, nhân số tuy ít nhưng lại không sợ thiên quân vạn mã của địch, chỉ cần trận thế của đối phương rối loạn, đại quân của y sẽ thừa thế tấn công dồn dập, nội ngoại hô ứng, khiến địch nhân phải nuốt hận chôn xa trường”.

Khấu Trọng nghe y nói mà mặt mày rạng rỡ, đến giờ mới hiểu rõ tầm quan trọng của Dương Công Bảo Khố, chẳng trách mà “tiểu quân” hai vạn người của Vương Thế Sung có thể làm Lý Mật úy kỵ đến thế. Đây chính là “nói chuyện với người một buổi, còn hơn đọc mười năm đèn sách”.

Khấu Trọng thấy Dương Công Khanh càng nói càng hứng thú, liền hỏi tiếp về cách tổ chức trong quân đội. Binh thư của Lỗ Diệu Tử tặng gã tinh diệu huyền ảo, nhưng lại thiếu kinh nghiệm thực tế trên chiến trường.

Dương Công Khanh vuốt râu cười cười nói: “Một đạo quân, ít thì vài vạn, nhiều thì vài chục vạn, làm sao mới có thể tổ chức thành một đạo quân mạnh có thể tác chiến trên xa trường? Chỉ có một cách mà thôi. Chính là trị chúng như trị hỏa. Đó là năm người là một ngũ, năm ngũ thành một hỏa, năm hỏa thành một đội, hai đội thành một quan, hai quan thành một khúc, hai khúc là một bộ, hai bộ thành một hiệu, hai hiệu thành một tỳ, hai tỳ ghép thành quân. Bất luận là trăm quân hay vạn quân cũng đều thống nhất như vậy, giống như vạn sợi tơ kết thành một mối vậy. Cả đại quân từ tướng đến binh đều xác định rõ cương vị và quan hệ của mình với những người xung quanh”.

Khấu Trọng tán thưởng: “Chẳng trách vừa rồi bao nhiêu người chen chúc trên đường mà không hề xảy ra hỗn loạn”.

Dương Công Khanh nói: “Bất luận là ngũ, hỏa, đội, quan, khúc, bộ, hiệu, tỳ, quân hay ngũ, đội, kỳ, tiêu, ty, doanh, sư, đều chỉ là danh xưng khác nhau mà thôi. Ngoài ra còn phải đặt ra người hò hét, người đánh trống, người cầm cờ, đại phu, mã phu, thợ mộc, thợ rèn, tạo thành một hệ thống tác chiến hoàn chỉnh, như vậy mới đủ tư cách ra chiến trường tranh thủ hùng với địch nhân được”.

Khấu Trọng đang định lên tiếng hỏi tiếp thì bên ngoài chợt vang lên tiếng ồn ào hỗn loạn, chúng nhân còn đang hoang mang chưa kịp hiểu chuyện gì thì một tên thân binh đã bổ vào báo cáo: “Dương soái, đại sự chẳng lành!”.

Bốn người kinh ngạc nhìn nhau, lẽ nào kỳ binh của Lý Mật đã đến Yến Sư rồi sao?

- o O o -